

Số: 521/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 07 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 578/2022/ HNGĐ-ST ngày 04/8/2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Kim A**, sinh năm 1983;

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Huy T**, sinh năm 1981;

HKTT: Số 1 ngõ 95 B, phường C quận H, H; Trú tại: số 29 ngõ 71 Đ, tổ 6, phường T, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 08 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/08/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Kim A và Anh Nguyễn Huy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung** Chị Kim A và Anh T xác nhận có 02 con chung là: Nguyễn Gia S, sinh ngày 20/8/2007 và Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 19/03/2015.

Giao cả hai con chung: Nguyễn Gia S và Nguyễn Hoàng N cho Chị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh T kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 07/09/2022) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết Chị Kim A và Anh T không có thai chung

* **Về tài sản chung(động sản, bất động sản):** Chị Kim A và Anh T thống nhất tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nợ chung:** Chị Kim A và Anh T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** Chị Kim A và Anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Kim A chịu cả 150.000 đồng bao gồm án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho Chị Kim A số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00050437 ngày 04/8/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP Trung Liet, Quận Đống Đa, H;
- Số 157, quyền số 01/2006
- Ngày 01/11/2006;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hương G

